

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/HS-ST
Ngày 12-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khởi

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Công Trang

Bà Nông Thị Ái Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Hà Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Lâm Văn Tài, Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2021/HSST, ngày 18 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/QĐXXST-HS, ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Thành T, sinh năm 1995, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khối phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh C (đã chết) và bà Hoàng Thị K, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ; bị cáo có 04 anh em ruột, bị cáo là người con thứ tư; tiền án, tiền sự: Không có, bị cáo chưa bị xử phạt hành chính và xử lý kỷ luật lần nào; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Người làm chứng: Anh Vương Quốc Tr, Hoàng Lương H, Hoàng Văn H. Đều vắng mặt. .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ 20 phút ngày 17/9/2020, sau khi uống bia ở quán Karaoke Hướng Dương tại khối phố Tòng Chu, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, Đặng Thành T, sinh năm 1995, trú tại Khối phố C, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, không đội mũ bảo hiểm điều khiển xe mô tô Honda Winner X, số khung: C371KY022026, số máy: KC34E1045486, chưa có biển kiểm soát đi theo Quốc lộ 279 hướng thị trấn B – xã Hoàng Văn Thụ để về nhà. Khi đi đến đoạn đường đối diện quán Cafe Phương thuộc khối phố Tòng Chu, thị trấn B, huyện B thì gặp nhóm thanh niên gồm Vương Quốc Tr, sinh năm 1999, Hoàng Lương H, sinh năm 1998, Hoàng Văn H, sinh năm 1999, cùng trú tại thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đang đi ngược chiều, Đặng Thành T đang trên đường đi về nhà thì điều khiển xe quay lại đi theo nhóm của Vương Quốc Tr. Khi đuổi kịp thì Đặng Thành T điều khiển xe vượt lên rồi lấn sang làn đường bên trái thuộc phần đường dành cho xe đi ngược chiều thuộc Km60+800 Quốc lộ 1B, thuộc địa phận khối phố 6B, thị trấn B. Khi đến trước cửa nhà hàng Điệp Hương, Đặng Thành T dừng xe lại một lúc. Lúc này nhóm của Vương Quốc Tr vừa đi đến, Đặng Thành T tiếp tục điều khiển xe đi về làn đường bên phải hướng Thái Nguyên - Lạng Sơn để đi theo nhóm của Vương Quốc Tr. Cùng lúc đó, Vương Quốc Tr phát hiện xe mô tô Yamaha Jupiter BKS: 12B1-065.41 do Nông Ngọc Dũng, sinh năm 1989, trú tại thôn N, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn điều khiển đi ngược chiều từ hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên đến với tốc độ cao nên cảnh báo Đặng Thành T dừng sang làn đường bên phải. Đặng Thành T nghe tiếng cảnh báo của Vương Quốc Tr nhưng vẫn điều khiển xe sang làn đường bên phải và không bật đèn tín hiệu xin chuyển làn đường. Khi Đặng Thành T điều khiển xe đến gần vạch kẻ giữa đường thì va chạm với xe mô tô của Nông Ngọc D. Hậu quả: Nông Ngọc D tử vong tại chỗ, Đặng Thành T bị thương nặng được đưa đến Trung tâm y tế huyện B, sau đó được chuyển đến bệnh viện Việt Đức Hà Nội cấp cứu, điều trị. Đến ngày 04/10/2020 được chuyển về Bệnh viện đa khoa tỉnh Lạng Sơn tiếp tục điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường là đoạn đường thẳng, nằm trong khu vực đông dân cư, mặt đường trải nhựa bằng phẳng, được mô tả theo hướng Lạng Sơn - Thái Nguyên. Từ điểm va chạm, Nông Ngọc D bị hất văng về phía trước 20,3m, xe mô tô của bị hại Nông Ngọc D bị đổ rê về phía trước hướng về lề đường bên phải vượt qua vị trí bị hại 6,6m, Đặng Thành T cùng xe mô tô bị văng sang lề đường bên trái. Điểm va chạm và toàn bộ dấu vết hiện trường liên quan đến vị trí bị hại và xe mô tô của bị hại đều nằm trên làn đường bên phải hướng Lạng Sơn – Thái Nguyên.

Ngày 17/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã trưng cầu giám định Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định nguyên nhân chết của Nông Ngọc D. Tại kết luận giám định số 108/2020/TT ngày 29/10/2020 của Trung tâm

Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Nguyên nhân tử vong: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ vùng trán do tương tác với vật tày có lực quán tính lớn. Không phát hiện Ethanol trong máu của Nông Ngọc D. Theo lời khai những người làm chứng là Vương Quốc Tr, Hoàng Lương H và Hoàng Văn H thì Nông Ngọc D điều khiển xe với tốc độ cao tuy nhiên không đủ căn cứ để xác định Nông Ngọc D có vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

Ngày 11/01/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B trung cầu giám định Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn giám định tổn hại phần trăm sức khỏe của Đặng Thành T. Tại Kết luận giám định số 20/2021/PYTT ngày 18 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của Đặng Thành T là 83%. Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Công an huyện B tiến hành đo nồng độ cồn đối với Đặng Thành T. Kết quả: Nồng độ cồn là 0,107 miligam/ lít khí thở.

Ngày 17/9/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B tiến hành khám nghiệm 02 xe mô tô trong vụ tai nạn. Kết quả khám nghiệm xác định 02 xe mô tô nêu trên đều bị hư hỏng nhiều bộ phận. Ngày 22/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B xác định tổng trị giá thiệt hại của 02 chiếc xe mô tô. Tại bản kết luận định giá tài sản số 27/KL-HĐĐGTS và 28/KL-HĐĐGTS ngày 28/12/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện B kết luận: Chiếc xe mô tô BKS: 12B1-065.41 của Nông Ngọc D bị thiệt hại tổng trị giá 4.334.875đ; xe mô tô Honda Winner X của Đặng Thành T bị thiệt hại tổng trị giá 19.100.000đ.

Ngày 30/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B quyết định trung cầu Đăng kiểm viên Công ty cổ phần Đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn, giám định tình trạng kỹ thuật 02 chiếc xe mô tô trước, trong và sau tai nạn. Tại kết luận giám định kỹ thuật số 05/GĐKT-ĐK ngày 26/01/2021 của Công ty Cổ phần đăng kiểm xe cơ giới Lạng Sơn kết luận: Cả 02 xe mô tô có hệ thống lái và hệ thống phanh đầy đủ cơ cấu, hoạt động bình thường, đảm bảo an toàn kỹ thuật. Hệ thống đèn chiếu sáng trước, các đèn tín hiệu, còi của hai xe đều bị hư hỏng nên không đủ cơ sở để kết luận.

Quá trình điều tra xác định trong vụ tai nạn Đặng Thành T có các vi phạm sau: Điều khiển phương tiện trong khi chuyển hướng không quan sát và nhường đường cho xe đi ngược chiều, vi phạm khoản 2 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Khi chuyển làn đường không bật đèn tín hiệu báo trước và không bảo đảm an toàn, vi phạm khoản 1 Điều 13 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều khiển phương tiện mô tô không đi bên phải theo chiều đi của mình, đi không đúng phần đường, làn đường quy định, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều khiển xe mô tô trong hơi thở có nồng độ cồn 0,107mg/lít khí thở, vi phạm quy định tại khoản 8 Điều 8 Luật Giao thông đường bộ năm 2008 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 1 Điều 35 Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm

2019, theo đó quy định về hành vi bị nghiêm cấm là: “Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”. Đây là các vi phạm trực tiếp dẫn đến vụ tai nạn. Ngoài ra, Đặng Thành T còn có các vi phạm sau: Điều khiển phương tiện không mang các loại giấy tờ quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; Điều khiển xe mô tô không đội mũ bảo hiểm, vi phạm điểm i khoản 2 Điều 6 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định về Xử phạt hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

Ngày 04/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B khởi tố vụ án hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự. Ngày 22/12/2020, quyết định khởi tố bị can, lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với Đặng Thành T về tội danh trên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra, Đặng Thành T đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình dẫn tới vụ tai nạn.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Winner X của Đặng Thành T trước khi xảy ra vụ tai nạn bị cáo đã làm thủ tục đăng ký xe tại Công an huyện B. Tại thời điểm xảy ra vụ tai nạn chưa được cấp giấy đăng ký xe, chưa lắp biển kiểm soát. Sau vụ tai nạn, bị cáo đã nhận được giấy đăng ký xe mô tô mang tên Đặng Thành T, BKS: 12B1-162.36. Ngày 05/01/2021, bị cáo đã giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Ngày 29/01/2021, Đặng Thành T có đơn xin trả lại chiếc xe mô tô. Ngày 01/02/2021, bà Hoàng Thị H là vợ của Nông Ngọc Đại diện gia đình bị hại có đơn xin trả lại xe mô tô của Nông Ngọc Dũng. Xét thấy việc trả lại tài sản không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, ngày 02/02/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 xe mô tô cùng giấy tờ liên quan cho cho bị cáo và gia đình bị hại.

Vật chứng còn lại chưa xử lý: 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Đặng Thành T, số: 20014004414. Vật chứng nêu trên được Viện kiểm sát nhân dân huyện B quyết định chuyển từ Kho vật chứng thuộc Công an huyện B đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để bảo quản theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 11/12/2020, Đặng Thành T và gia đình đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại Nông Ngọc D số tiền 80.000.000đ, mai táng phí 15.000.000đồng, các bên cam kết không yêu cầu gì thêm về việc bồi thường thiệt hại. Bà Hoàng Thị H đại diện gia đình bị hại có đơn xin miễn giảm trách nhiệm hình sự đối với Đặng Thành T và yêu cầu cấp dưỡng nuôi 02 người con nhỏ là 500.000đồng/ tháng/ 1 người đến tuổi trưởng thành.

Cáo trạng số: 03/CT-VKS-BG, ngày 17/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố bị cáo Đặng Thành T về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, bị cáo Đặng Thành T thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, không kêu oan, hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Do vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng Thành T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 54, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Thành T từ 30 đến 36 tháng tù, cho hưởng án treo, đề nghị không phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo. Về vật chứng là 02 chiếc xe mô tô, 01 giấy phép lái xe và giấy bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe của bị hại, ngày 02/02/2021, thấy không ảnh hưởng đến việc xử lý vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị cáo và đại diện gia đình bị hại, tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét. Đối với giấy phép lái xe cần trả lại cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, cần được ghi nhận bị cáo và gia đình bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại về mai táng phí và tổn thất tinh thần và cấp dưỡng nuôi con nhỏ, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đều không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội, chứng cứ buộc tội: Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ xác định hành vi của bị cáo là vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ và điều khiển phương tiện tham gia giao thông khi đã sử dụng rượu, bia mà nồng độ cồn trong hơi thở là 0,107 miligam/lít khí thở, đi lẫn sang làn đường xe đi ngược chiều, không quan sát, không bật đèn tín hiệu và gây tai nạn làm chết một người, phù hợp với kết quả, khám nghiệm hiện trường, đo nồng độ cồn của bị cáo và kết luận giám định pháp y về tử thi xác định nạn nhân tử vong do vật tày, quán tính lớn gây ra hậu quả làm nạn nhân tử vong. Như vậy đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan, cần tuyên bố bị cáo phạm tội Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ theo điểm b khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng 2 tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 là tại phiên tòa đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về nhân thân người phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào.

[5] Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo: Bị cáo Đặng Thành T phạm tội do đã sử dụng rượu, bia mà vẫn điều khiển phương tiện tham gia giao thông, gây tai nạn dẫn đến chết người là hành vi coi thường quy định của pháp luật gây ra hậu quả rất nghiêm trọng cho bị hại và chính sách quản lý trật tự xã hội của Nhà nước, tuy nhiên sau khi xảy ra vụ án, bị cáo đã ăn năn hối cải và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, mặt khác bị cáo cũng bị thương tật lên đến 83% sức khỏe bị tổn hại, từ nhận định đánh giá trên, căn cứ Điều 50 của Bộ luật Hình sự, bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng và có nơi ở ổn định, xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo và tạo điều kiện để bị cáo thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng với 02 người con của bị hại, nên cần áp dụng hình phạt tù cho bị cáo Đặng Thành T ở mức khởi điểm của khung hình phạt, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe bị cáo cải tạo thành người có ích cho xã hội là hợp lý.

[6] Về hình phạt bổ sung: Thấy bị cáo là thanh niên mới trưởng thành, phương tiện bị cáo điều khiển là mô tô với mục đích phục vụ sinh hoạt gia đình, không phải vì mục đích kinh doanh hoặc hành nghề khác, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình phạt cấm hành nghề đối với bị cáo là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Thiệt hại về mai táng phí, thiệt hại về tổn thất tinh thần bị cáo đã bồi thường đủ với tổng số tiền 95.000.000 đồng theo yêu cầu của gia đình bị hại, cần được xác nhận. Tại phiên tòa bà Hoàng Thị H là vợ bị hại yêu cầu bị cáo phải chịu cấp dưỡng nuôi 02 người con nhỏ là Nông Ngọc Thảo Nguyên, sinh ngày 09/6/2014 và cháu Nông Ngọc Thảo Lan, sinh ngày 31/7/2017 là con chung của bị hại Nông Ngọc D và bà Hoàng Thị H mỗi tháng là 500.000 đồng cho đến tuổi trưởng thành, tại phiên tòa giữa bị cáo và đại diện gia đình bị hại thỏa thuận được mức cấp dưỡng do bà Hoàng Thị H đưa ra, nhưng không thỏa thuận được về lãi chậm trả, nên cần công nhận sự thỏa thuận của các bên và buộc bị cáo phải chịu lãi chậm trả là phù hợp. Đối với bà H là mẹ đẻ của bị hại và bà Hoàng Thị H là vợ của bị hại không yêu cầu về cấp dưỡng, nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: 02 chiếc xe mô tô, 01 giấy phép lái xe và giấy bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe của bị hại, ngày 02/02/2021, thấy không ảnh

hưởng đến việc xử lý vụ án, cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho bị cáo và đại diện gia đình bị hại, nên cần xác nhận. Trả lại giấy phép lái xe cho bị cáo.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định.

[10] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét trong phần quyết định.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 260, các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, các khoản 1, 2 và 5 Điều 65, khoản 1 Điều 50 của Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các khoản 1 và 2 Điều 24, các điểm a và c khoản 1 Điều 23, điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thành T phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Đặng Thành T 03 (ba) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm, tính từ ngày xét xử sơ thẩm ngày 12 tháng 5 năm 2021. Giao bị cáo Đặng Thành T cho Ủy ban nhân dân thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

- Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên theo Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo này.

- Trường hợp người được cho hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề lái xe đối với bị cáo Đặng Thành T.

2. Về trách nhiệm dân sự:

- Xác nhận bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về mai táng phí, thiệt hại về tổn thất tinh thần đủ với tổng số tiền 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng) cho bà Hoàng Thị H, bà H và các cháu Nông Ngọc Thảo Nguyên và Nông Ngọc Thảo Lan.

Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và bà Hoàng Thị H về việc bị cáo phải chịu tiền cấp dưỡng nuôi con của bị hại là cháu Nông Ngọc Thảo Nguyên, sinh ngày 09/6/2014 và cháu Nông Ngọc Thảo Lan, sinh ngày 31/7/2017 với số tiền 500.000 đồng/1 tháng/1 cháu, cho đến khi từng cháu đủ 18 tuổi, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng từ ngày 17/9/2020, phương thức cấp dưỡng theo tháng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu của bên được trả tiền, nếu bên phải trả tiền chưa trả được thì còn phải trả lãi chậm trả ứng với số tiền và thời gian chậm trả theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về vật chứng: Xác nhận bà Hoàng Thị H đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô biển kiểm soát 12B1-065.41 và 01 giấy phép lái xe, giấy bảo hiểm bắt buộc và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe.

Xác nhận bị cáo đã nhận lại tài sản là chiếc xe mô tô Honda Winner X, số khung: C371KY022026, số máy: KC34E1045486, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô - gắn máy, số máy KC3E1045486, số khung C371KY022026, biển kiểm soát 12B1 -16236, nhãn hiệu Honda Winner X, theo biên bản trả lại tài sản của cơ quan điều tra ngày 02/02/2021.

Trả lại cho bị cáo 01 giấy phép lái xe mô tô mang tên Đặng Thành T, số: 200140004414.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Thành T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng và án phí cấp dưỡng là 300.000 đồng. Tổng cộng án phí bị cáo phải chịu là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự;

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, báo cho họ biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Toà án ND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư Pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ + Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Khởi

